

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM THUẬN NAM  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HNGĐ-ST

Ngày 30.9.2021.

V/v: “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Hồng Thanh**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Dương Hồng Vinh**.

2. Ông **Hoàng Văn Tâm**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Thanh Nhi** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam – tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tham gia phiên tòa:** Bà **Phạm Viết Diệu Trâm** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 548/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2020 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2021 và Thông báo hoãn phiên tòa số: 27/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm: 1990. Có mặt.

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã H, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

**- Bị đơn:** Anh **Huỳnh Văn Đ**, sinh năm: 1988. Vắng mặt.

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã Tân T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã H, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Nguyên đơn – Chị Nguyễn Thị Ng trình bày:**

Chị Nguyễn Thị Ng và anh Huỳnh Văn Đ sống chung với nhau năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 65/2011, quyền số 01/2011 ngày 12.12.2011.

Quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị Na và anh Huỳnh Văn Đ hạnh phúc một thời gian đến năm 2012 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống chung vợ chồng. Anh Đ có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và bỏ theo người phụ nữ đó. Đến năm 2016 anh Đ quay về xin chị Ng tha thứ vì lúc đó con đang còn nhỏ dại và cũng muốn cho anh Đ có cơ hội chuộc lại lỗi lầm nhưng về sống chung với nhau cũng chỉ được một thời gian lại xảy ra mâu thuẫn. Anh Huỳnh Văn Đ còn dính vào ma túy nên thường xuyên sống lang thang ngoài đường ít khi về nhà, chị Ng góp ý thì vợ chồng nảy sinh cãi vã thậm chí anh Đ còn đánh chị, đập phá đồ đạc trong nhà. Vì không thể tiếp tục sống chung nên tháng 01/2020 chị Ng đưa con về nhà cha mẹ ruột để ở, hai người đã không còn sống chung từ đó đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng đã không còn nữa nên chị Nguyễn Thị Ng yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Huỳnh Văn Đ có với nhau 01 con chung: Huỳnh Thị Bảo Tr, sinh năm 2012. Khi ly hôn, chị Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị Ng không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Huỳnh Văn Đ tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

**- Bị đơn – Anh Huỳnh Văn Đ trình bày:**

Anh Huỳnh Văn Đ và chị Nguyễn Thị Ng sống chung với nhau năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 65/2011, quyển số 01/2011 ngày 12.12.2011.

Mâu thuẫn giữa vợ chồng nảy sinh vào tháng 4/2020, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng có cãi vã nhau lúc đó do bức xúc anh Đ có đánh chị Ng 02 tát tai, đập điện thoại của chị Ng nên chị Ng bỏ về nhà cha mẹ ruột ở rồi nộp đơn ly hôn với anh. Đối với yêu cầu khởi kiện của chị Ng, anh Đ không đồng ý ly hôn vì anh vẫn còn thương vợ con, anh Đ mong chị Ng suy nghĩ lại để vợ chồng đoàn tụ lo cho con cái.

Về con chung: Anh Đ và chị Ng có với nhau 01 con chung: Huỳnh Thị Bảo Tr, sinh năm 2012 hiện chị Ng đang nuôi dưỡng. Trường hợp HĐXX giải quyết ly hôn, anh Đ đồng ý giao cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh Đ sẽ cấp dưỡng bên ngoài tùy theo khả năng tài chính của bản thân.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Đ vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham

gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không tuân thủ đúng và đầy đủ theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Qua lời khai của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét thấy: Chị Nguyễn Thị Ng yêu cầu ly hôn, anh Huỳnh Văn Đ không đồng ý ly hôn. Xét tình trạng hôn nhân của anh chị thấy rằng mâu thuẫn giữa anh chị không thể hàn gắn để tiếp tục sống chung nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ng. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung: Huỳnh Thị Bảo Tr, sinh năm 2012. Xem xét khả năng điều kiện nuôi con của chị Ng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận giao cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung: Huỳnh Thị Bảo Tr, sinh năm 2012. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật; Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thị Ng được gửi trực tiếp đến Tòa án, có hình thức và nội dung theo quy định tại Điều 189 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Chị Nguyễn Thị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với anh Huỳnh Văn Đ. Người bị kiện là anh Huỳnh Văn Đ có địa chỉ tại huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã thụ lý và đưa ra giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt: Anh Huỳnh Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Huỳnh Văn Đ là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ng, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Huỳnh Văn Đ đã có thời gian chung sống hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa anh chị nảy sinh theo như chị Ng trình bày là do anh Đ có tình cảm với người phụ nữ khác dẫn đến mâu thuẫn nhau nên khả năng hàn gắn giữa hai người là không thể được và thực tế hai người đã không còn sống chung với nhau từ tháng 4/2020 đến nay, tình cảm hai người cũng vì vậy mà ngày càng lạnh nhạt.

Xem xét tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Huỳnh Văn Đ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn giữa chị Ng và anh Đ đã xảy ra mặc dù anh chị đã tìm nhiều cách hòa giải hàn gắn nhưng vẫn không có kết quả và thực tế hiện nay, anh chị đã không còn tin tưởng, tôn trọng nhau. Tại phiên tòa anh Đ vắng mặt, chị Ng vẫn kiên quyết ly hôn, chứng tỏ anh chị không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc, mâu thuẫn trong đời sống hôn nhân giữa anh chị đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ng là phù hợp, theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Quá trình giải quyết, chị Nguyễn Thị Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung: Huỳnh Thị Bảo Tr, sinh năm 2012. Xét yêu cầu nuôi con của chị Ng, Hội đồng xét xử xét thấy từ khi hai người không sống chung với nhau đến nay, chị Ng là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị vẫn đảm bảo nuôi dạy con tốt, hơn nữa cháu Tr hiện đang còn nhỏ, nguyện vọng muốn được ở với mẹ. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu Tr về mọi mặt nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung: Huỳnh Thị Bảo Tr là phù hợp theo quy định tại Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Vấn đề cấp dưỡng, chị Ng không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Huỳnh Văn Đ tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, chị Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227; khoản 2 Điều 244, Điều 266, Điều 269, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ng.

Chị Nguyễn Thị Nga được ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung: Huỳnh Thị Bảo Tr, sinh năm 2012.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ng đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0009619 ngày 17.12.2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam. Chị Nguyễn Thị Ng đã nộp đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/9/2021). Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ tại nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Hàm Thuận Nam;
- THADS Hàm Thuận Nam;
- UBND xã T, HTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ – án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Hồng Thanh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Hồng Thanh**